TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 13 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và ông Phạm Xuân Thọ.

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên toà: Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Nhà Văn hóa Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang, Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Vương Minh L, sinh ngày 25/9/1989, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Phương Lâu, xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Công và bà Lê Thị Đào; vợ là Trần Thi Hà; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 21/01/2014, Công an huyện L Thạch xử phạt Vương Minh L 750.000đ về hành vi mua dâm; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2015/HSST ngày 12/3/2015, Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Vương Minh L 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản chiếm đoạt là 13.000.000đ (tính đến ngày phạm tội tiền án nêu trên đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phan Kim P, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố Đông Quý, phường Đồng Tâm, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực cổng Bệnh viện Quân y 109, thuộc tổ dân phố Đông Hưng, phường Đồng Tâm, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Công an thành phố VY phát hiện và bắt quả tang Vương Minh L có hành vi trao đổi để bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Phan Kim P nhưng chưa kịp mua bán thì bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay phải của L 01 gói nilon nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (L tự khai nhận đây là ma túy loại heroine của L đem đi để bán cho P kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu tại tay trái của L số tiền 100.000đ (L tự khai nhận đây là tiền của P đưa cho L để mua ma túy); tạm giữ của L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 3312/KLGĐ ngày 26/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:*"Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1310 gam, không kể bao bì, loại Heroine"*.

Về nguồn gốc số ma túy đá thu giữ Vương Minh L khai nhận: Do được bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, chiều ngày 22/12/2020, tại khu vực đường sắt thuộc phường Ngô Quyền, thành phố VY, L gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy loại Heroine của một nam giới (L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, L mang về sử dụng hết ½ số ma túy trong gói này, còn lại ½ L cất giấu trong người để nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngày 23/12/2020, khi P hỏi mua, L đã lấy gói ma túy này đem bán cho P với giá 100.000đ thì bị phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKSTPVY ngày 02/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Vương Minh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra Vương Minh L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Vương Minh L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 16, 17 và từ bút lục 62 - 73).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Vương Minh L từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Noika đã qua sử dụng thu giữ của Vương Minh L; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ đã thu giữ của Vương Minh L.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Vương Minh L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực cổng Bệnh viện Quân y 109, thuộc tổ dân phố Đông Hưng, phường Đồng Tâm, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Vương Minh L đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Kim P nhưng chưa kịp giao nhận ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VY phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói nilon nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, được giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1310g.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Vương Minh L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị xử lý hành chính về hành vi mua dâm, năm 2015 bị kết án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu. Mặc dù tiền sự nêu trên đã hết thời hiệu và được coi là chưa xử lý hành chính, tiền án nêu trên đã được xóa án tích, nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố VY các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải". Tại phiên toà bị cáo trình bày gia đình bị cáo có ông nội và bác ruột được tặng Huân chương kháng chiến và Huân chương chiến công. Tuy nhiên, theo Nghị quyết 01/2000/NQ- HĐTP ngày 04/8/2000 hướng dẫn các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ gồm có "vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột bị cáo…" được tặng các danh hiệu trên mới được coi là các tình tiết để giảm nhẹ, bị cáo có ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng không là không thuộc trường hợp được được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo chỉ được áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm: Người nam giới bán ma túy cho L tại khu vực đường sắt thuộc phường Ngô Quyền, quá trình điều tra L khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với Phan Kim P là đối tượng nghiện mua ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng. Tuy nhiên, P chưa nhận được ma túy thì L bị bắt giữ quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo L, đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã thu giữ của bị cáo L, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Vương Minh L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/12/2020).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo Vương Minh L; tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vương Minh L (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan điều tra, Công an thành phố VY với Chi Cục Thi hành hành án dân sự thành phố VY).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vương Minh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Pham Xuân Thọ **Vũ Thị Kim Dung** **Đào Văn Tiến**